TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số:**42**/2019/HS-ST
Ngày: 12/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Trang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thông Thái – Phó Giám đốc Trung tâm y tế huyện T
2. Bà Trần Thị Ngọc Linh – Bí thư Đảng ủy xã Phước thể
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đắc Quốc Tuân, Thư ký tòa án huyện T
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong*** tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS, ngày 04/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 29/5/2019, đối với bị cáo: **Lương Chí C**, tên gọi khác: C cá chép; Giới tính: Nam; sinh năm 1995, tại tỉnh Ninh Thuận; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố S, phường M, thành phố P – C, tỉnh Ninh Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: thợ sơn; Cha: Lương Văn H, sinh năm 1973; mẹ: Lê Thị Thùy Tr, sinh năm 1974; Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 2006; Vợ, con: chưa có

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự

Ngày 01/6/2017 bị Công an phường M, thành phố P – C ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh nhau. Đến nay C vẫn chưa nộp phạt.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03.03.2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T.Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng*: Ông Trần Công Đ, sinh năm 1966

Địa chỉ: khu phố S, phường Ph, thành phố P – C, tỉnh Ninh Thuận; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 03.3.2019 Công an huyện T phối hợp với Công an xã Y tuần tra tại thôn V, xã Y, huyện T phát hiện Lương Chí C sinh năm 1995 có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra tiến hành kiểm tra thu giữ trên người C 01 gói nylon màu trắng, kích thước 05cm x 03cm được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng và C khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy đá, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen sử dụng sim thuê bao 0937 851 720, 01 xe mô tô biển số 85C1-005.20 và số tiền 220.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 196/KLGĐ-PC09 ngày 11/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:
Mẫu M gửi giám định có khối lượng 2,1581 gam, là Methamphetamine.
Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,8763 mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 196.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 37/CT-VKS-TP, ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Chí C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Chí C từ **15** đến **21** tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,8763 mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 196.
- Hoàn trả cho bị cáo số tiền 220.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002264 Ngày 14/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen sử dụng sim thuê bao 0937 851 720.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng

như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Chí C đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-TP ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật,bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án , có cơ sở khẳng định: do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/3/2019C điều khiển xe mô tô biển số 85C1-005.20 đi từ thành phố P – C đến khu vực xóm 7, xã Y, huyện T gặp 01 người tên D (không rõ nhân thân, lai lịch). C hỏi mua của D 900.000 đồng ma túy đá. D lấy trong người ra 01 gói ma túy đá đưa cho C,C đưa số tiền 900.000 đồng cho D. C cất giấu gói ma túy đá trong người đi về lại thành phố P – C, trên đường đi về đến cầu 41 thuộc xã Y, huyện T thì bị lực lượng công an huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo biết rất rõ hành vi tang trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn cơn nghiện

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm hại tới trật tự trị an tại địa phương, nhân thân của bị cáo xấu nên cần xử lý bị cáo nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lương Chí C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Bị cáo Lương Chí C đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên phải xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

[5] Với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận

[6] Biện pháp tư pháp:

- 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,8763 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 196 là vật thuộc loại nhà nước cấm tang trữ, cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy.
- Số tiền 220.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002264 Ngày 14/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen sử dụng sim thuê bao 0937851720 không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]Tuyên bố bị cáo Lương Chí C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lương Chí C **18** (*Mười tám*) tháng tù về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2019.

[2] Biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 ; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên tich thu tiêu hủy

- 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,8763 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 196.
- Hoàn trả 220.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002264 ngày 14/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen sử dụng sim thuê bao 0937 851 720 cho bị cáo Lương Chí C.

(Toàn bộ vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/5 /2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

[3] Về án phí: Bị cáoC phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Thị Thu Trang